TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2022/QĐHG-DS	*Hoằng Hóa, ngày 08 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 22 tháng 02 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc " Ly hôn, nuôi con" giữa:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Người bị kiện: Chị Lê Thị L, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Nh, xã Hoằng C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 12/2022/CNKQHGT ngày 22 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến khác về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Người bị kiện: Chị Lê Thị L, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Nh, xã Hoằng C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Th và chị Lê

Thị L.

Về con chung: Công nhận cháu Nguyễn Anh Minh, sinh ngày 19/01/2012 là con chung của anh Nguyễn Văn Th và chị Lê Thị L. Anh, chị thống nhất thỏa thuận như sau: Giao cháu Nguyễn Anh Minh cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh Th có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn Th và chị Lê Thị L không yêu cầu Toa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Văn Th và chị Lê Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 58/2020/QH14 ngày 16/6/2020 của Quốc hội, đương sự không phải chịu lệ phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
- UBND xã H. C; xã K;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương